TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2025/HS-PT
Ngày 20 tháng 6 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các thẩm phán: Ông Dương Văn Bản.

Ông Hoàng Văn Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khánh Tùng - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2025, tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 35/2025/TLPT-HS ngày 19/5/2025 do có kháng cáo của bị cáo Dương Thế H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 89/2025/HS-ST ngày 18/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

**** Bị cáo có kháng cáo***:

Họ và tên: Dương Thế H, sinh năm 1981; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Q, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Tự do (Thợ hàn); trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Thế V và bà Dương Thị C; có vợ là Ngọ Thị L, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, trước đó không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào, được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

**** Bị hại:*** Không kháng cáo, Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Thế H là thợ hàn, có bằng tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp ngành cơ khí, do trường T1 cấp ngày 20/7/2002. H được anh Nguyễn Văn T thoả thuận thuê đến làm công cho anh T tại công trình xây dựng thuộc tổ C, phường T, thành phố T. Theo nội dung thoả thuận, hàng ngày H sẽ sử dụng máy hàn thực hiện hàn các thanh kim loại tại vị trí mà anh T giao. Toàn bộ quá trình hàn, H phải có trách nhiệm đảm bảo an toàn lao động và tuân thủ đúng quy định phòng cháy, chữa cháy.

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 25/10/2024, H đến công trình nhà xưởng của anh T để làm việc. Tại đây, anh T giao cho H hàn hộp kỹ thuật cửa cuốn. H sử dụng 01 (một) máy hàn điện đặt ở dưới đất, cầm dây mỏ hàn rồi trèo lên sàn của giàn giáo để tự hàn hộp kỹ thuật cách nền nhà 3,7 mét. Khi hàn, H không dùng tấm chắn để che các hạt kim loại mang nhiệt độ cao bắn ra từ đầu que hàn, đồng thời H không theo dõi quá trình hàn một cách an toàn dẫn đến các hạt kim loại bắn vào các tấm ESP xốp dựng làm tường chắn của anh T gần vị trí hàn gây cháy các tấm ESP. Ngọn lửa phát triển mạnh lan ra nóc nhà xưởng của anh T và cháy lan sang kho hàng nhà anh Đỗ Văn B gây thiệt hại đến tài sản trong nhà của anh T và anh B. Những người có mặt phát hiện sự việc đã báo lực lượng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ Công an tỉnh T đến dập tắt đám cháy rồi báo Công an thành phố T đến giải quyết theo quy định.

Tài sản của anh Đỗ Văn B bị thiệt hại bao gồm: 36 hộp sữa bột GreenLac loại 900 gam; 40 hộp sữa bột GreenLac loại 400 gam; 60 hộp sữa bột Luca Milk loại 900 gam; 35 hộp sữa bột Luca Milk loại 400 gam; 120 hộp sữa bột Milk Milk loại 900 gam; 60 hộp sữa bột Nutri Plus loại 900 gam; 60 lon sữa bột Vista Gold loại 900 gam; 60 lon sữa bột Sure Care loại 900 gam; 36 lon sữa bột Sun Baby loại 900 gam; 20 can nước giặt Toky loại 10 lít; 60 can nước giặt Toky loại 3,6 lít; 04 thùng nước hoa L1 loại 72 lọ/1 thùng; 05 thùng nước hoa Inz five 40 vỉ/thùng loại hộp 5 bút/vỉ; 01 thùng nước hoa Inz five 40 vỉ/thùng loại hộp 7 bút/vỉ; 114 bịch bỉm Flesh Bebe; 25 thùng băng vệ sinh Kamina; 05 thùng lăn khử mùi B1; 24 chai dầu gội GoldLucais 1; 24 chai dầu xả GoldLucais 1; 24 chai dầu gội GoldLucais 2; 24 chai dầu xả GoldLucais 2; 24 chai dầu gội UK Qeen; 24 chai xả gội UK Qeen đều bị cháy rụi, hư hỏng hoàn toàn. Tại Kết luận định giá tài sản số 243/KL-HĐĐGTS ngày 22/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T kết luận tổng giá trị thiệt hại của các tài sản trên là 200.839.805đ.

Các tài sản gồm: Mỹ phẩm Leoq; Mỹ phẩm Zeelee; Mỹ phẩm Hasumi; Mỹ phẩm Newtoday; Mỹ phẩm O; Mỹ phẩm Sắc Tiên; Mỹ phẩm E; Mỹ phẩm II K tía tô; Mỹ phẩm MyLove; Mỹ phẩm O1; Mỹ phẩm LynShao; Mỹ phẩm II K Hoa Hồng (Gồm sữa rửa mặt; Tẩy da chết; Nước tẩy trang; Nước hoa hồng; Kem chống nắng; Tẩy lông; Lăn nách; Ủ tóc; Sữa tắm; Serum nám; Serum mụn; Serum dưỡng trăng da; Serum chống nắng; Kem dưỡng trắng; Kem nhung mịn; Kem siêu trắng; Kem giảm nám; Lột mụn); Dầu gội cặp; Dầu xả; Nhuộm tóc; Dung dịch vệ sinh; Kem dưỡng toàn thân; Serum phục hồi tóc; Bông tẩy trang MiFuzi; Bông tẩy trang M; Sáp nẻ Vaselin; Mỹ phẩm C Hàn Quốc; Phần tường bao bằng kim loại (tầng 2), mái lợp kim loại, diện tích khoảng 120 m^2; Phần

tường xây cao 3 mét, dài 15 mét, rộng 10 mét; Phần sàn tầng 2 bị nhiệt tác động, diện tích khoảng 115 m^2 cong vênh biến dạng: Do không kiểm kê được số lượng thực tế, nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, đặc điểm hàng hoá nên không có cơ sở xác định giá trị thiệt hại.

Tài sản của anh Nguyễn Văn T bị thiệt hại bao gồm: 253 m^2 vách ESP xốp (Panel cách nhiệt), màu trắng, tình trạng cong, vênh, biến dạng, ám muội, cháy hư hỏng; 113 m^2 tôn xốp Việt Nhật 40 Lô N, bạc hoa, tình trạng ám muội, cháy hư hỏng. Tại Kết luận định giá tài sản số 243/KL-HĐĐGTS ngày 22/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T kết luận tổng giá trị thiệt hại của các tài sản trên là 88.306.040đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trưng cầu giám định nguyên nhân cháy. Tại Kết luận giám định số 1179/KL-KTHS ngày 22/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Điểm xuất phát cháy đầu tiên là tại khu vực góc mái hiên phía Nam nhà xưởng của anh Nguyễn Văn T (tiếp giáp với tường phía Tây Bắc kho hàng của anh Đỗ Văn B, cao cách mặt đất 3,9m). Nguyên nhân cháy là do tác động của con người, trong quá trình hàn kim loại làm vẩy hàn rơi vào vật liệu dễ bắt cháy (xốp cách nhiệt và cách âm), gây cháy nhà xưởng của anh Nguyễn Văn T, sau đó cháy lan sang kho hàng của anh Đỗ Văn B và dẫn đến vụ cháy tại tổ C, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường xong cho anh Đỗ Văn B tổng số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng); Bồi thường xong cho anh Nguyễn Văn T theo yêu cầu của anh T. Quá trình điều tra cũng như tại đơn xin xét xử vắng mặt các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 89/2025/HSST ngày 18/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố bị cáo Dương Thế H phạm tội "Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy".

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 313; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Thế H **01** (Một) năm **06** (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Ngày 22/4/2025, bị cáo Dương Thế H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thay đổi nôi dung kháng cáo, bị cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Dương Thế H thừa nhận Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan nhưng bị cáo cho rằng mức hình phạt mà Toà án sơ thẩm đã tuyên là có phần nghiêm khắc. Bị cáo thấy việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử

xem xét đến tính chất của vụ án, hoàn cảnh gia đình khó khăn để xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án **18** tháng tù về tội "Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy" là có căn cứ, đúng quy định. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp án phí hình sự sơ thẩm. Tại cấp phúc thẩm, người bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bố mẹ bị cáo là ông Dương Thế V và bà Dương Thị C là người có công với nhà nước, đều được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì.

Xét thấy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có căn cứ áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, vừa bảo đảm tính nghiêm minh, vừa tạo điều kiện để bị cáo cải tạo ngoài xã hội, sớm trở thành người có ích cho cộng đồng.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên và Kiểm sát viên cũng như Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân và Thư ký Tòa án trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp lệ, đúng pháp luật.

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Dương Thế H nộp trong thời hạn Luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét, giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Thế H thay đổi nội dung kháng cáo chỉ xin được hưởng án treo.

[2] Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, đối chiếu với lời khai của các bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 25/10/2024, tại công trình xây dựng của anh Nguyễn Văn T thuộc tổ C, phường T, thành phố T, trong quá trình Dương Thế H hàn hộp kỹ thuật cửa cuốn đã không dùng tấm chắn để che các hạt kim loại mang nhiệt độ cao bắn ra từ đầu que hàn, không theo dõi quá trình hàn một cách an toàn dẫn đến các hạt kim loại bắn vào các tấm ESP xốp gây ra cháy. Hậu quả: Vụ cháy gây thiệt hại về tài sản của anh Đỗ Văn B với tổng giá trị là 200.839.805đ; gây thiệt hại về tài sản của anh Nguyễn Văn T với tổng giá trị là 88.306.040đ. Tổng giá trị thiệt hại trong vụ cháy là 289.145.845đ (*Hai trăm tám mươi chín triệu một trăm bốn mươi lăm nghìn tám trăm bốn mươi lăm đồng*).

Hành vi nêu trên của Dương Thế H đã vi phạm mục 2.2.12 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia Q 03:2011/BLĐTBXH ngày 29/7/2011 của Bộ L2 về an toàn lao động đối với máy hàn điện và công việc hàn điện.

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 03:2011/BLĐTBXH quy định:

"2.2.12. Các máy hàn nối tiếp xúc có quá trình làm chảy kim loại, phải trang bị tấm chắn tia kim loại nóng chảy bắn ra, đồng thời bảo đảm cho phép theo dõi quá trình hàn một cách an toàn".

Với hành vi trên, bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy" theo điểm d khoản 1 Điều 313 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, vi phạm các quy định về phòng cháy, chữa cháy, gây thiệt hại đến quyền sở hữu về tài sản luôn được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng hành vi phạm tội của bị cáo và tuyên bố bị cáo phạm tội là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, về biện pháp cải tạo đối với bị cáo cần được xem xét cho phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự.

Xem xét nhân thân của bị cáo thấy rằng, bị cáo Dương Thế H chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt. Quá trình điều tra và tại các phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường xong cho các bị hại, tại cấp phúc thẩm các bị hại tiếp tục có đơn đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình; bố mẹ bị cáo là ông Dương Thế V và bà Dương Thị C là người có công với nhà nước, đều được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ

hạng nhì; tại phiên toà phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tài liệu chứng cứ mới thể hiện: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) là tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định bản án sơ thẩm. Đây là những tình tiết mới tại cấp phúc thẩm nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, đối chiếu với quy định tại Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Xét thấy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Do đó, có đủ căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Thế H, giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[4] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị nêu trên.

[5]. *Về án phí*: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Thế H, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 89/2025/HSST ngày 18/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Thế H phạm tội: "Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 313; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Dương Thế H **18** (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **36** (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Dương Thế H cho Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn giáo dục người được hưởng án treo, Công an thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên trực tiếp thực hiện việc giám sát người được hưởng án treo trong thời gian thử thách.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Dương Thế H đã nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số 0000937 ngày 16/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 89/2025/HSST ngày 18/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- TAND TP Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Toàn